

Số: 39/2024/QĐ-TA

Hoà Vang, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trịnh Đức Thiện**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Phan Thị Quỳnh Như**

Ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, thành phố Đà Nẵng. Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 36/2024/QĐ-TA ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bùi Trần T1, tên gọi khác: Bin; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 17/04/2002;

Căn cước công dân số: 049202010581; Ngày cấp: 12/9/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng;

Chỗ ở hiện nay: Tổ D, thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 08/05/2019 bị Công an quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tháng 6 năm 2019 bị Công an phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tháng 07 năm 2019 bị Công an xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 20/10/2023, đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở xã hội B với thời hạn 06 tháng.

- Ngày 24/04/2024 Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã H ra quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú.

Con ông Bùi Thế T2 và bà Trần Thị Thu T3.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Lê Văn H** - Chức vụ: Phó Trưởng phòng

Phòng Lao động - Thương binh & xã hội huyện H, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 39/LĐTBXH ngày 30/10/2024 của trưởng phòng phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện H).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng:
Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bùi Trần T1 là người nghiện ma túy đã trên 18 tuổi, đã từng 01 lần cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở xã hội B. Ngày 24/4/2024, Chủ tịch UBND xã H ra Quyết định số 66/QĐ-UB quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Bùi Trần T1 với thời hạn quản lý từ ngày 19/04/2024 đến ngày 19/04/2025.

Quá trình vi phạm của ông Bùi Trần T1 như sau: Ngày 10/10/2024, T1 sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà, loại ma túy đá, sử dụng dưới hình thức đốt lên hút. Đến ngày 11/10/2024, Công an xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra thử test ma túy đối với Bùi Trần T1. Cùng ngày, Trạm Y tế xã H có Phiếu kết quả xác định Bùi Trần T1 nghiện ma túy. Bản thân T1 thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là đúng.

Bùi Trần T1 có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 11/10/2024, Chủ tịch UBND xã H đã ra Quyết định số 146/QĐ-QLNN giao Cơ sở xã hội B thành phố Đà Nẵng quản lý có thời hạn đối với T1 trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày, T1 đã được Cơ sở xã hội Bàu Bàng tiếp nhận. Chủ tịch UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Trần T1.

Ý kiến của đại diện phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện H: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội B, thành phố Đà Nẵng đối với ông Bùi Trần T1, thời gian cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị là ông Bùi Trần T1: Ông T1 thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, ông T1 đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn thấp nhất để ông sớm hòa nhập với cộng đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang: Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát thống nhất với đề nghị của cơ quan đề nghị là cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Bùi Trần T1, đồng thời đề nghị Tòa án áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Bùi Trần T1 thời gian từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng có đủ căn cứ để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Trần T1 do Chủ tịch UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng lập được Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện H có văn bản đề nghị số 383/PLĐTBXH ngày 15/10/2024 và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đầy đủ và hợp lệ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Ông Bùi Trần T1 là người có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức rõ hành vi sử dụng ma túy trái phép là vi phạm các quy định của pháp luật về trật tự quản lý hành chính nhà nước nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy và bị phát hiện vào ngày 11/11/2024.

Nhân thân của Bùi Trần T1 nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã đi cai nghiện ma túy tự nguyện và bị Chủ tịch UBND xã H ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng ông T1 vẫn tiếp tục vi phạm, lần vi phạm này của ông T1 thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần xử lý nghiêm.

Do đó, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Trần T1.

Trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, ông Bùi Trần T1 thừa nhận có sử dụng ma túy, đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, hứa không tái phạm. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 6, 9, 10, 95, 96, 104 và 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; các điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các điều 19, 20, 21, 23, 24, 30 và 31 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Bùi Trần T1**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày **11 tháng 10 năm 2024**. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở xã hội B, thành phố Đà Nẵng.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định này, ông Bùi Trần T1 có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện H có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang có quyền kháng nghị.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở xã hội B, thành phố Đà Nẵng; Phòng Lao động - Thương binh & xã hội huyện H, thành phố Đà Nẵng; Công an huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- UBND xã H;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Hoà Vang;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Cơ sở xã hội Bàu Bàng, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đức Thiện